

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT
CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN

- 1. Tên học phần:** LUẬT ĐẤT ĐAI VIỆT NAM (LAND LAW); **Mã số:**
2. Số tín chỉ: 3 TC
3. Đối tượng: Sinh viên ngành Luật, hệ chính qui.
4. Phân bổ thời gian

Tên đơn vị tín chỉ	Phân bổ số tiết			Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thực hành, thực tập	
1	13	2		15
2	13	2		15
3	13	2		15

5. Điều kiện tiên quyết: Luật hành chính Việt Nam

6. Mục tiêu môn học

- Kiến thức:

Môn học trang bị cho người học một cách hệ thống những kiến thức căn bản về sở hữu, quản lý đất đai ở Việt Nam trên cơ sở tính đặc thù của chế độ sở hữu toàn dân về đất đai ở nước ta. Luật đất đai cũng thể hiện dưới góc độ lý luận và thực tiễn về quyền của người sử dụng đất trên cơ sở nghiên cứu các chế độ pháp lý cụ thể, từ đó bao quát các thủ tục hành chính trong quản lý, sử dụng đất đai và trình tự thực hiện các quyền của người sử dụng đất. Qua môn học cung cấp những kiến thức chuyên ngành luật đất đai, đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, xây dựng, áp dụng pháp luật, quản lý và thực hành nghề nghiệp trong các lĩnh vực chuyên môn sau khi sinh viên tốt nghiệp.

- Kỹ năng:

Giúp người học có kỹ năng đánh giá, lý giải một cách khoa học về vấn đề quản lý, sử dụng đất đai, có kỹ năng đánh giá, lý giải và tham gia giải quyết tranh chấp đất đai, có thể vận dụng những kiến thức đã học vào giải quyết các quan hệ pháp luật về đất đai phát sinh trong thực tiễn đời sống ở nước ta hiện nay, đáp ứng yêu cầu chuẩn trình độ cử nhân Luật.

- Thái độ:

Người học có thái độ đúng đắn đối với môn học, có ý thức cao góp phần thực hiện pháp luật đất đai có hiệu quả đồng thời nhận thức sâu sắc trách nhiệm của bản thân sau khi ra trường đối với việc bảo vệ quyền lợi của người sử dụng đất và bảo vệ đất đai.

- Đáp ứng chuẩn đầu ra: Học xong môn học này sinh viên hiểu được vấn đề lý luận cơ bản về luật đất đai và vận dụng những kiến thức đã học vào giải quyết các tình huống pháp luật trong thực tiễn.

7. Mô tả vắn tắt nội dung môn học

Học phần cung cấp cho người học các kiến thức lý luận cơ bản về ngành luật đất đai như đối tượng, phương pháp điều chỉnh và một số chế định cơ bản của luật đất đai như: địa vị pháp lý của người sử dụng đất, thủ tục hành chính trong quản lý, sử dụng đất, chế độ pháp lý về các loại đất, giải quyết tranh chấp đất đai.

8. Nhiệm vụ của sinh viên

Phải nghiên cứu giáo trình, tài liệu trước giờ lên lớp; chuẩn bị các ý kiến đề hỏi, đề xuất khi nghe giảng; chuẩn bị tài liệu, đề cương đầy đủ cho thảo luận. Tham gia học ở trên lớp ít nhất 80% thời lượng của chương trình.

9. Tài liệu học tập, tham khảo

Tài liệu chính:

[1]. Trần Quang Huy (chủ biên) (2013), *Giáo trình Luật đất đai*, NXB CAND, Hà Nội.

Tài liệu tham khảo:

[2]. Nguyễn Ngọc Điệp (1999), *Hỏi - đáp về luật đất đai Việt Nam*, NXB TP. Hồ Chí Minh.

[3]. Trần Quang Huy (chủ biên) (2008), *Giáo trình Luật đất đai*, NXB CAND, Hà Nội.

[4] Lê Hồng Hạnh (2011), *Giáo trình luật đất đai và môi trường*, Trung tâm đào tạo từ xa, ĐH Vinh.

[5] TS. Nguyễn Thị Tố Uyên (2014), *Trách nhiệm pháp lý trong pháp luật bảo vệ môi trường ở Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

- Các văn bản pháp luật liên quan

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

- Mô tả tiêu chuẩn: Việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên được tiến hành dựa trên các tiêu chuẩn về kiến thức pháp luật đất đai bao gồm pháp luật về sở hữu, quản lý đất đai ở Việt Nam, quyền của người sử dụng đất trên cơ sở nghiên cứu các chế độ pháp lý cụ thể, từ đó bao quát các thủ tục hành chính trong quản lý, sử dụng đất đai và trình tự thực hiện các quyền của người sử dụng đất; tiêu chuẩn về kỹ năng như kỹ năng giải quyết tình huống, kỹ năng đàm phán, kỹ năng quản lý nhà nước, kỹ năng giải quyết các xung đột, tranh chấp...; tiêu chuẩn về thái độ của sinh viên đối với việc rèn luyện các kỹ năng.

- Qui định các hình thức kiểm tra, thi

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
	<i>Chuyên cần, thái độ</i>		
1	- Tham gia trên lớp - Chuẩn bị bài tốt - Tích cực thảo luận	Quan sát, ghi danh...	
	<i>Kiểm tra thường xuyên</i>		
2	Tự nghiên cứu: - Nội dung kiến thức 1: Vai trò của nhà nước đối với đất đai	- Đánh giá qua bài viết.	

	<ul style="list-style-type: none"> - Nội dung kiến thức 2: Khái quát chung về thủ tục hành chính. - Nội dung kiến thức 3: Tranh chấp đất đai và giải quyết tranh chấp về đất đai. 		
3	<p>Hoạt động nhóm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung kiến thức: Quyền sở hữu và quyền sử dụng đất đai ở Việt Nam. Thực trạng quản lý đất đai hiện nay. - Kỹ năng: Kỹ năng phân tích, xử lý tình huống; kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư vấn, kỹ năng thuyết phục. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày báo cáo và nhóm khác đánh giá theo thang điểm. - Đánh giá qua các tình huống do sinh viên xây dựng, sưu tập. 	
4	<p>Bài kiểm tra:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung 1: Địa vị pháp lý của người sử dụng đất; chế độ pháp lý về các loại đất. - Nội dung 2: Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai. - Nội dung 3: Vi phạm pháp luật về đất đai và xử lý vi phạm pháp luật về đất đai. <p><i>Các bài thi</i></p>	<p>Kiểm tra lý thuyết</p> <p>Thực hành xây dựng tình huống</p>	
6	Thi kết thúc học phần	Viết hoặc vấn đáp	

11. Thang điểm

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả ở bảng sau:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc học phần
Trọng số	5%	35%	60%

12. Nội dung chi tiết

CHƯƠNG 1 NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ NGÀNH LUẬT ĐẤT ĐAI (7 LT)

- 1.1 Khái niệm luật đất đai
- 1.2 Đối tượng và phương pháp điều chỉnh của ngành luật đất đai
- 1.2 Các nguyên tắc cơ bản của ngành luật đất đai
- 1.3. Quan hệ pháp luật đất đai

- 1.4 Nguồn của luật đất đai
- CHƯƠNG 2 CHẾ ĐỘ SỞ HỮU TOÀN DÂN VỀ ĐẤT ĐAI VÀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ ĐẤT ĐAI (7LT)
- 2.1 Chế độ sở hữu toàn dân về đất đai
 - 2.2 Quản lý nhà nước về đất đai
- CHƯƠNG 3 ĐỊA VỊ PHÁP LÝ CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT (7LT, 1BT)
- 3.1 Các vấn đề lý luận chung về địa vị pháp lý của người sử dụng đất
 - 3.2 Các quy định cụ thể về địa vị pháp lý của người sử dụng đất
- CHƯƠNG 4 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI (7LT, 1BT)
- 4.1 Khái quát chung về thủ tục hành chính trong quản lý, sử dụng đất đai
 - 4.2 Các thủ tục hành chính cụ thể trong quản lý, sử dụng đất đai
 - 4.3 Trình tự, thủ tục hành chính trong việc thực hiện các quyền chuyển quyền sử dụng đất của người sử dụng đất
- CHƯƠNG 5 CHẾ ĐỘ PHÁP LÝ VỀ CÁC LOẠI ĐẤT (5LT, 2BT)
- 5.1 Chế độ pháp lý nhóm đất nông nghiệp
 - 5.2 Chế độ pháp lý nhóm đất phi nông nghiệp
- CHƯƠNG 6 THANH TRA, KIỂM TRA, GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP, KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VỀ ĐẤT ĐAI VÀ XỬ LÝ VI PHẠM VỀ PHÁP LUẬT ĐẤT ĐAI (6LT, 2BT)
- 6.1 Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai
 - 6.2 Tranh chấp đất đai và giải quyết tranh chấp về đất đai
 - 6.3 Giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai
 - 6.4 Vi phạm pháp luật về đất đai và xử lý vi phạm pháp luật về đất đai

Quảng Bình, ngày tháng năm 201
HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Hoàng Dương Hùng